

Bản án số: 09/2025/HS-ST

Ngày 04 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh

Bà Dương Thị Lan Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Cháp A Q, sinh ngày 05/8/2000 tại xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cháp A D, con bà Ngô Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Đặng Văn M, năm sinh 1993.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Anh Cháp A D, năm sinh 1979 và chị Ngô Thị N, năm sinh 1981.

Cùng nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai

Người đại diện theo ủy quyền của anh D: Chị Ngô Thị N, năm sinh 1981 (văn bản ủy quyền ngày 17/01/2025).

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Đặng Văn T, năm sinh 2003.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang L, năm sinh 1999.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

+ Anh Mai Văn V, năm sinh 1994.

Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào trưa ngày 10/12/2024, Cháp A Q, Mai Văn V, đều trú tại Thôn L, xã C, huyện B, Đặng Văn M, trú tại Thôn L, xã C, huyện B đến nhà anh Bồng Văn L dự Lễ cấp sắc. Khi ăn cơm, uống rượu, M, Q và V xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q và V ra về đến cổng nhà anh L thì M từ phía sau, lấy một chiếc ghế inox đập vào vùng đầu phía sau bên phải của Q, sau đó M dùng tay tóm cổ áo Q, tiếp tục dùng ghế đập vào vùng trán của Q. Do bị M đánh, Q bị choáng nên đã dùng tay phải lấy một con dao bấm bằng kim loại, dao dài khoảng 16 cm, đầu dao nhọn, lưỡi dao dài khoảng 07cm, phần rộng nhất của lưỡi dao khoảng 2cm, treo cùng chìa khóa xe và chìa khóa nhà để trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người, dùng tay trái kéo lưỡi dao bấm ra rồi đâm về phía người M, mục đích để M đau, không đánh mình nữa. Trong đó: Có 01 phát vòng từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào vùng tai phải của M; phát thứ 02 từ trên xuống dưới, trúng vào vùng vai phải của M; phát thứ 03 trúng vào vùng hạ sườn phải của M. Sau đó, Q và M tiếp tục giằng co với nhau, trong quá trình vật lộn, con dao bấm của Q cầm trên tay đâm vào vùng lưng M 02 lần, được mọi người can ngăn thì cả hai dừng lại.

Sau khi đánh nhau với Q, M tiếp tục xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau với Đặng Văn T, người cùng thôn với Q, M dùng tay đánh vào vùng đầu của T, T dùng tay trái đẩy M và dùng tay phải đâm 01 phát vào vùng tai trái của M, khiến M ngã nghiêng ra đường. M được đưa đi Bệnh viện đa khoa huyện B1 cấp cứu và tiếp tục chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai cấp cứu và điều trị, đến ngày 27/12/2024 thì được ra viện.

- Tại bản kết luận giám định số: 27/KLTTCT-TTPY, ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận thương tích đối với anh Đặng Văn M: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Văn M tại thời điểm giám định là 17% (mười bảy phần trăm).

+ Cơ chế hình thành thương tích:

Sẹo ở hạ sườn phải, vai phải, vành tai phải; Thay đổi sắc tố da vùng lưng: Chấn thương trực tiếp do vật sắc.

Sẹo mô tại thành bụng phải, rốn, thành bụng trái: Do can thiệp y tế trong quá trình điều trị.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-BH ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cháp A Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Cháp A Q từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm.

Về Trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không đề cập giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 10/12/2024 do mâu thuẫn cá nhân, Cháp A Q đã bị Đặng Văn M chửi và dùng ghế đánh vào vùng đầu và vùng trán, do bị đánh và không kiềm chế được bản thân nên bị cáo Q đã sử dụng dao bấm bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) đâm vào nhiều vùng cơ thể của bị hại Đặng Văn M dẫn đến anh M bị tổn thương cơ thể là 17%. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Nên cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo; hối hận về hành vi phạm tội của mình gây ra, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, trong vụ án này bị hại anh Đặng Văn M cũng có một phần lỗi và đã có đơn xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, không có tiền án, tiền sự là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật phân nào còn hạn chế nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cho thấy: Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; chấp hành pháp luật của nhà nước, các qui định của địa phương nơi cư trú nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã - nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung, việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và tuyên thời gian thử thách đối với bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo trên cơ sở vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện chi trả số tiền viện phí và các chi phí trong quá trình bị hại nằm viện là 9.817.000 đồng và tự nguyện nộp số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại, số tiền trên đã được nộp trong tài khoản tạm gửi số: 3949.0.1053629 của Công an huyện Bắc Hà, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 04/02/2025 tại kho bạc huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Do hai bên đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, bị cáo đã có đơn đề nghị trả số tiền trên cho bị hại, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã trả số tiền 30.000.000 đồng cho anh M. Đồng thời bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Bị hại anh Đặng Văn M đã nhận tổng số tiền bồi thường là 79.817.000 đồng (Bảy mươi chín triệu tám trăm mười bảy nghìn đồng). Xét thấy việc thỏa thuận trên là tự nguyện. Nay bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và không yêu cầu giải quyết về phần dân sự là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Người có quyền lợi liên quan: Anh Cháp A D và chị Ngô Thị N đã tự nguyện trả cho bị hại anh Đặng Văn M số tiền viện phí và các chi phí trong quá trình bị hại nằm viện và bồi thường sức khỏe với tổng số tiền là 79.817.000 đồng, nay anh D và chị N không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên. Xét thấy, việc người có quyền lợi liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Việc xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bấm bằng kim loại, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng quy định, đến nay không ai có ý kiến gì về tài sản trên, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với Đặng Văn M đã có hành vi dùng ghế inox đánh vào vùng đầu và vùng trán của Cháp A Q; dùng tay đánh vào vùng đầu của Đặng Văn T, do thương tích của Q và T đều bị thương ở phần mềm, không để lại thương tích, Q và T không yêu cầu M phải bồi thường. Do hành vi của Đặng Văn M chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Ngày 07/02/2025, Công an huyện Bắc Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Văn M bằng hình thức “phạt tiền” với mức 6.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Đặng Văn T đã có hành vi dùng tay phải đâm vào tai trái của Đặng Văn M, do M chỉ bị thương ở phần mềm, không để lại thương tích, M không yêu cầu T phải bồi thường. Do hành vi của Đặng Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Ngày 07/02/2025, Công an huyện Bắc Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “phạt tiền” với mức 6.500.000 đồng đối với T là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cháp A Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Cháp A Q 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày 04/4/2025. Giao bị cáo Q cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Cháp A Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THAHS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Nguyễn Thị Thu Hương